**BÀI 1**

**GIỚI THIỆU TÓM TẮT CÁC CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG**

**ĐANG THỰC HIỆN TẠI NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**

**I. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG ĐANG THỰC HIỆN TẠI NHCSXH**

Theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, hiện nay NHCSXH đang thực hiện cho vay các chương trình tín dụng như sau:

1. Cho vay hộ nghèo.

2. Cho vay hộ cận nghèo.

3. Cho vay hộ mới thoát nghèo.

4. Cho vay học sinh sinh viên

5. Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

6. Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

7. Cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

8. Cho vay hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn.

9. Cho vay thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn.

10. Cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ

11. Cho vay ưu đãi để mua, thuê mua nhà ở xã hội; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà để ở.

12. Cho vay dự án phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

13. Cho vay phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo QĐ 2085 ngày 31/10/2016

14. Một số chương trình cho vay khác

**II. TÓM TẮT CÁC CHƯƠNG TRÌNH TÍN DỤNG ĐANG THỰC HIỆN TẠI NHCSXH**

**1. Cho vay hộ nghèo**

- Mục tiêu: Giúp cho các hộ có vốn để SXKD, tăng thu nhập, góp phần thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói giảm nghèo, ổn định xã hội và giảiquyết một phần nhu cầu thiết yếu về nhà ở, nước sạch, điện thắp sáng và học tập đối với hộ nghèo, góp phần ổn định cuộc sống.

- Đối tượng vay vốn: Là những hộ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ từng thời kỳ.

- Phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay qua tổ chức Chính trị - xã hội (gọi tắt là tổ chức Hội, đoàn thể).

- Mức cho vay tối đa: 100 triệu đồng/hộ. Bao gồm:

+ Cho vay sản xuất, kinh doanh

+ Cho vay sửa chữa nhà ở: Mức cho vay tối đa không quá 3 triệu đồng/hộ.

+ Cho vay điện thắp sáng: Mức cho vay tối đa không quá 1,5 triệu đồng/hộ.

+ Cho vay nước sạch: Mức tối đa không quá 10 triệu đồng/công trình/hộ.

+ Cho vay chi phí học tập tại các trường phổ thông: Bao gồm 4 khoản sau: Tiền học phí phải nộp theo quy định; kinh phí xây dựng trường theo quy định; tiền mua dụng cụ học tập, sách giáo khoa và tiền mua quần áo hoặc trang phục học đường của học sinh theo quy định.

- Lãi suất cho vay: Do Thủ tướng Chính phủ quy định theo từng thời kỳ. Hiện nay là 0,55%/tháng

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay

**2. Cho vay hộ cận nghèo**

- Mục tiêu: Phục vụ sản xuất, kinh doanh nhằm góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững.

- Đối tượng vay vốn: Hộ cận nghèo có tên trong Danh sách hộ cận nghèo được UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) xác nhận theo chuẩn hộ cận nghèo được Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ.

- Phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay qua tổ chức Hội, đoàn thể.

- Mức cho vay tối đa: 100 triệu đồng/hộ.

- Lãi suất cho vay: Bằng 120% lãi suất cho vay hộ nghèo được quy định trong từng thời kỳ, hiện nay là 0,66%/tháng.

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay**.**

**3. Cho vay hộ mới thoát nghèo**

-Mục tiêu: Để các hộ thoát nghèo tiếp tục phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm từng bước ổn định cuộc sống và vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đối tượng được vay vốn: Là các hộ gia đình đã từng là hộ nghèo, hộ cận nghèo nay mới thoát nghèo, được UBND cấp xã xác nhận (Thời gian thoát nghèo tính từ khi ra khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tối đa là 03 năm).

- Phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay qua tổ chức Hội, đoàn thể.

- Mức cho vay tối đa: Như chương trình cho vay hộ nghèo được quy định trong từng thời kỳ. Hiện nay, mức cho vay tối đa 100 triệu đồng/hộ.

- Lãi suất cho vay: Bằng 125% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo được quy định trong từng thời kỳ, hiện nay là 0,6875%/tháng.

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay

**4. Cho vay học sinh sinh viên**

 - Mục tiêu: Đảm bảo cho các HSSV có hoàn cảnh khó khăn không phải bỏ học vì lý do không có tiền đóng học phí và trang trải các nhu cầu sinh hoạt phí tối thiểu (ăn, ở, đi lại, tài liệu học tập). Đồng thời tiếp tục tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề.

 - Đối tượng được vay vốn:

*(1).* Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn theo học tại các trường đại học (hoặc tương đương đại học), cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và tại các cơ sở đào tạo nghề được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

*(2).* Lao động nông thôn trong độ tuổi lao động, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học, học nghề trong các trường: Trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề, trung cấp chuyên nghiệp của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở đào tạo nghề khác theo qui định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

*(3).* Bộ đội xuất ngũ theo học tại các cơ sở dạy nghề thuộc Bộ Quốc phòng và các cơ sở dạy nghề khác thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo qui định tại Quyết định số 121/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

*(4).* Người lao động bị thu hồi đất theo Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất tham gia đào tạo nghề.

*(5).* Học sinh, sinh viên Y khoa có hoàn cảnh khó khăn đã tốt nghiệp (nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày tốt nghiệp) các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và tại các cơ sở đào tạo chuyên ngành Y.

*(6).* Người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người chấp hành xong án phạt tù đã trở về cộng đồng.

- Phương thức cho vay:

+ Đối với HSSV vay vốn thông qua hộ gia đình: Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay qua tổ chức Hội, đoàn thể

+ Đối với HSSV mồ côi: NHCSXH cho vay trực tiếp nơi nhà trường, cơ sở khám, chữa bệnh… đóng trụ sở.

- Mức cho vay tối đa: 2.500.000đồng/tháng (25.000.000đồng/năm học).

- Lãi suất cho vay: do Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ. HSSV nhận tiền vay tại thời điểm nào thì hưởng lãi suất cho vay thông báo tại thời điểm đó. Hiện nay, lãi suất cho vay là 0,55%/tháng;

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay

**5. Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn**

- Mục tiêu: Thực hiện chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn nhằm nâng cao sức khỏe, cải thiện sinh hoạt, thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực nông thôn.

- Đối tượng được vay vốn: Hộ gia đình cư trú hợp pháp tại địa phương thuộc khu vực nông thôn chưa có công trình nước sạch, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng chưa đạt tiêu chuẩn và chưa bảo đảm vệ sinh.

- Phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay qua tổ chức Hội, đoàn thể.

- Mức cho vay tối đa: 10 triệu đồng/công trình và mỗi hộ được vay tối đa 20 triệu đồng để làm 2 công trình (công trình nước sạch và công trình vệ sinh).

- Lãi suất cho vay: Theo quy định của Thủ tướng Chính phủ từng thời kỳ, hiện nay là 0,75%/tháng.

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay

**6. Cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm**

- Mục tiêu: Hỗ trợ và tạo việc làm cho người lao động và các Cơ sở SXKD.

- Đối tượng được vay vốn:

+Cơ sở SXKD gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hợp tác xã, Tổ hợp tác; Hộ kinh doanh.

+ Người lao động.

* Phương thức cho vay:

+ Cho vay trực tiếp các dự án: Cơ sở sản xuất kinh doanh; người lao động vay vốn thuộc nguồn vốn do Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Liên minh các Hợp tác xã Việt Nam và Hội người mù Việt Nam quản lý.

+ Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc qua các Tổ chức Hội, đoàn thể nhận ủy thác: Đối với người lao động vay vốn thuộc nguồn vốn do UBND cấp tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Việt Nam và Hội Cựu chiến binh Việt Nam quản lý. Nguồn vốn do NHCSXH huy động và nguồn vốn NHCSXH nhận ủy thác từ các địa phương, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

- Mức cho vay tối đa:

+ Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh: 02 tỷ đồng/01 dự án và 100 triệu đồng/01 người lao động được tạo việc làm.

+ Đối với người lao động: 100 triệu đồng.

- Lãi suất cho vay: Bằng lãi suất cho vay hộ cận nghèo từng thời kỳ.

**Lưu ý:** Trường hợp người lao động là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, người khuyết tật, Cơ sở SXKD sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số hoặc cả người dân tộc thiểu số và người khuyết tật thì áp dụng lãi suất bằng 50% lãi suất hộ nghèo.

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay.

**7. Cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

- Mục tiêu: Hỗ trợ và tạo việc làm cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Đối tượng:

+ Người lao động thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo được Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ;

+ Người lao động thuộc diện hộ cận nghèo theo chuẩn cận nghèo được Thủ tướng Chính phủ quy định từng thời kỳ;

+ Người lao động là người dân tộc thiểu số;

+ Người lao động là thân nhân của người có công với cách mạng;

+ Người lao động thuộc: Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đã được Nhà nước giao đất nông nghiệp theo quy định, khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền; Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất ở kết hợp kinh doanh, dịch vụ mà phải di chuyển chỗ ở;

+ Người lao động tại huyện nghèo có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Phương thức cho vay: NHCSXH cho vay trực tiếp đến người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại trụ sở NHCSXH nơi cho vay.

- Mức cho vay: Tối đa bằng 100% chi phí đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã ký kết giữa người lao động và Doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Lãi suất cho vay: Bằng lãi suất cho vay hộ nghèo từng thời kỳ; Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay.

Lưu ý: Riêng đối tượng là người lao động tại các huyện nghèo có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là người lao động thuộc hộ nghèo hoặc người dân tộc thiểu số được vay vốn với mức lãi suất bằng 50% lãi cho vay đối với hộ nghèo do Chính phủ quy định từng thời kỳ.

- Đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS và thuộc đối tượng cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thì phải thực hiện Nghiệp vụ nhận kỹ quỹ và cho vay để ký quỹ.

**8. Cho vay hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn**

- Mục tiêu: Góp phần thực hiện phát triển nông nghiệp, nông thôn, tăng trưởng kinh tế đồng đều giữa các vùng trong cả nước.

- Đối tượng được vay vốn: Là các hộ gia đình không thuộc diện hộ nghèo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn trong lĩnh vực mà pháp luật không cấm

- Phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp và Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay qua tổ chức Hội, đoàn thể,tùy thuộc vào mức cho vay.

- Mức cho vay tối đa: 50 triệu đồng/hộ, một số trường hợp đến 100 triệu đồng/hộ.

- Lãi suất cho vay: Theo quy định của Thủ tướng Chính phủ từng thời kỳ, hiện nay là 0,75%/tháng.

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay.

**9.Cho vay thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn**

- Mục tiêu: Phát triển thương mại ở địa bàn miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc, góp phần thực hiện chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, tăng trưởng kinh tế đồng đều giữa các vùng trong cả nước.

- Đối tượng vay vốn: Thương nhân hoạt động thương mại thường xuyên tại vùng khó khăn.

- Phương thức cho vay:

+ Đối với thương nhân là cá nhân: Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay qua tổ chức Hội, đoàn thể.

+ Đối với thương nhân là tổ chức kinh tế: Cho vay trực tiếp tại NHCSXH.

- Mức cho vay tối đa:

+ Đối với thương nhân là cá nhân không thực hiện mở sổ sách kế toán và nộp thuế khoán theo quy định của cơ quan thuế: 50 triệu đồng/hộ.

+ Đối với thương nhân là cá nhân thực hiện mở sổ sách kế toán và kê khai nộp thuế theo quy định của pháp luật: 100 triệu đồng/hộ.

+ Đối với thương nhân là tổ chức kinh tế: 500 triệu đồng.

- Lãi suất cho vay: Theo quy định của Thủ tướng Chính phủ từng thời kỳ, hiện nay là 0,75%/tháng.

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay.

**10. Cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ giai đoạn 2015 – 2020**

- Mục tiêu: Thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020.

- Đối tượng cho vay:

+ Vay vốn trồng rừng sản xuất: Là hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, cận nghèo, hộ gia đình người Kinh nghèo đang sinh sống ổn định tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (khu vực II và III) thuộc vùng dân tộc và miền núi thực hiện hoạt động trồng rừng sản xuất bằng cây lấy gỗ, cây lâm sản ngoài gỗ trên đất quy hoạch phát triển rừng được Nhà nước giao đất.

+ Vay vốn chăn nuôi: Là hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, cận nghèo, hộ gia đình người Kinh nghèo đang sinh sống ổn định tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (khu vực II và III) thuộc vùng dân tộc và miền núi có thực hiện một trong các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng.

- Phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay qua tổ chức Hội, đoàn thể.

- Mức cho vay tối đa:

+ Cho vay trồng rừng sản xuất: 15 triệu đồng/ha.

+ Cho vay phát triển chăn nuôi: 50 triệu đồng/hộ.

- Lãi suất cho vay: 1,2%/năm (0,1%/tháng).

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay.

**11. Cho vay ưu đãi để mua, thuê mua nhà ở xã hội; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà để ở.**

- Mục tiêu: Thực hiện chính sách nhà ở xã hội.

-Đối tượng được vay vốn gồm:

+ Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.

+ Người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị.

+ Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp.

+ Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân.

+ Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Các đối tượng nêu trên (trừ Người có công với cách mạng) phải thuộc diện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân;

- Phương thức cho vay: NHCSXH thực hiện cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc qua các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thời hạn cho vay: Tối đa không quá 25 năm kể từ ngày giả ngân khoản vay đầu tiên

- Mức cho vay:

+ Trường hợp mua, thuê mua nhà ở xã hội: Tối đa bằng 80% giá trị hợp đồng mua, thuê mua nhà ở xã hội.

+ Trường hợp xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà để ở: Tối đa bằng 70% giá trị dự toán hoặc phương án vay, tối đa không quá 500 triệu đồng và không vượt quá 70% giá trị tài sản bảo đảm tiền vay.

- Lãi suất cho vay: Do Thủ tướng Chính phủ quyết định cho từng thời kỳ.

**12. Cho vay Dự án doanh nghiệp nhỏ và vừa (KFW)**

- Mục tiêu: Thiết lập Quỹ tín dụng quay vòng nhằm cho vay hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nước ®¸p øng nhu cÇu vèn ®Çu t­ cho s¶n xuÊt, kinh doanh, dÞch vô ®Çu t­ ph¸t triÓn.

- Phạm vi thực hiện dự án: Các chi nhánh được Tổng Giám đốc phê duyệt cho vay gồm có 23 chi nhánh: Sở giao dịch, Hưng Yên, Hà Nội, Nam Định, Bắc Ninh, Bắc Giang, Quảng Ninh, Hà Giang, Sơn La, Hòa Bình, Điện Biên, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Gia Lai, TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Long An, Thanh Hóa, Cần Thơ và Lâm Đồng.

- Thời gian thực hiện dự án:

+ Hợp đồng cho vay lại ký ngày 26/8/2005, thời gian kết thúc là ngày 30/12/2025.

+ Hợp đồng cho vay lại ký ngày 03/9/2007, thời gian kết thúc là ngày 30/6/2027.

- Đối tượng cho vay: Là các doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

- Phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp.

- Mức cho vay không quá 80%/giá trị của dự án xin vay, khách hàng có thể vay vốn cho nhiều dự án nhưng tổng dư nợ không quá 01 tỷ đồng/01 khách hàng và không quá 75% giá trị của tài sản bảo đảm.

-Lãi suất cho vay: Do NHCSXH quyết định theo từng thời kỳ. Hiện nay là 0,75%/tháng.

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 130% lãi suất cho vay.

**13. Cho vay phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo QĐ 2085 ngày 31/10/2016**

- Mục tiêu: Giải quyết những vấn đề khó khăn, bức xúc nhất về đời sống, sản xuất, từng bước cải thiện và nâng cao điều kiện sống cho hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo ở vùng đặc biệt khó khăn, góp phần giảm nghèo bền vững, giảm dần chênh lệch trong phát triển giữa vùng dân tộc thiểu số và miền núi với các vùng khác trong cả nước.

- Đối tượng được vay vốn

+ Đối tượng được vay vốn để tạo đất sản xuất hoặc chuyển đổi nghề gồm:

(i) Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo (kể cả vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số) ở các thôn, bản, buôn, làng, ấp, phum, sóc, xóm...(sau đây gọi chung là thôn), xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi;

(ii) Hộ nghèo (gồm cả dân tộc Kinh) ở xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn;

Các đối tượng trên là hộ nghèo theo tiêu chí hộ nghèo theo quy định hiện hành; sinh sống bằng nghề nông, lâm nghiệp; chưa có hoặc thiếu đất sản xuất theo hạn mức bình quân chung do Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định; chưa được hưởng chính sách của Nhà nước hỗ trợ về đất sản xuất.

+ Đối tượng được vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh:

Là hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo ở xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn; có phương án sử dụng vốn vay để sản xuất, kinh doanh (Các đối tượng được vay vốn nêu trên, gọi chung là người vay).

- Phương thức cho vay: Cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay qua tổ chức Hội, đoàn thể.

- Mức cho vay tối đa: Người vay có thể vay một hoặc nhiều lần nhưng tổng dư nợ cho vay không vượt quá mức cho vay tối đa áp dụng đối với hộ nghèo trong từng thời kỳ (Hiện nay, mức dư nợ cho vay tối đa đối với hộ nghèo là 100 triệu đồng/hộ).

- Lãi suất cho vay:

+ Lãi suất cho vay bằng 50% lãi suất cho vay hộ nghèo trong từng thời kỳ.

+ Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay.

**14. Một số chương trình cho vay khác**

14.1 Cho vay hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ

14.2 Cho vay Dự án phát triển ngành Lâm nghiệp (WB)

14.3 Cho vay đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương

14.4 Cho vay Dự án IFAD và dự án RIDP Tuyên Quang

14.5 Cho vay đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975